

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHÓA I)
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng
lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và căn cứ tình hình thực tế địa phương; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Toàn Đảng bộ ra sức triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được xác định tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Trên cơ sở quán triệt sâu kỹ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I; các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội phải thống nhất nhận thức và hành động, phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; khẩn trương triển khai, cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm và các khâu đột phá thành các nghị quyết chuyên đề, các chương trình, kế hoạch, có tính khả thi cao và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

3. Quá trình tổ chức thực hiện phải thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết; bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới, nhất là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo và quyết tâm cao, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

II- CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng với khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo là động lực chính để phát triển nhanh, bền vững

1.1. Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy tăng trưởng xanh và phát triển bền vững

1.1.1. Phát triển nông nghiệp, nông thôn hiện đại, bền vững

- Ban hành, triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy và đề án sau:

+ Nghị quyết về phát triển nông nghiệp, nông thôn hiện đại, bền vững đến năm 2030.

+ Đề án xây dựng đảo Phú Quý thành trung tâm khai thác, dịch vụ hậu cần nghề cá, kết hợp tìm kiếm cứu nạn trên biển.

- Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn tạo, nhân giống cây trồng, vật nuôi mới, có hiệu quả kinh tế cao trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026 - 2035.

1.1.2. Phát triển mạnh công nghiệp, với công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp năng lượng sạch là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế

- Ban hành, triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy và chương trình sau:

+ Chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

+ Nghị quyết về phát triển công nghiệp đến năm 2030.

- Phát triển các dự án điện theo Quy hoạch điện VIII (điều chỉnh); thí điểm triển khai điện gió ngoài khơi, gắn với sản xuất hydrogen, amoniac “xanh”.

- Hoàn thành bàn giao mặt bằng Trung tâm điện lực Sơn Mỹ (dự án điện khí LNG BOT Sơn Mỹ 1, Sơn Mỹ 2, Kho cảng LNG Sơn Mỹ).

1.1.3. Phát triển dịch vụ, du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh

- Ban hành, triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy và đề án sau:

+ Nghị quyết về phát triển du lịch đến năm 2030.

+ Đề án xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông đến năm 2030.

- Thu hút đầu tư các dự án tổ hợp đô thị - thương mại - dịch vụ - du lịch, khu nghỉ dưỡng cao cấp gắn với dịch vụ vui chơi giải trí, thương mại, dịch vụ, thể thao, văn hóa, MICE; các trung tâm thương mại - dịch vụ, logistics.

1.1.4. Phát triển bền vững kinh tế biển, kinh tế rừng

Ban hành, triển khai thực hiện đề án, cơ chế sau:

- Đề án thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam tỉnh.

- Cơ chế tham gia thị trường tín chỉ carbon rừng.

1.2. Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Ban hành, triển khai thực hiện các đề án, chính sách, dự án sau:

+ Đề án thành lập Khu công nghệ cao tỉnh.

+ Đề án xây dựng đô thị thông minh tỉnh Lâm Đồng; hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của tỉnh (IOC).

+ Dự án Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu không gian địa lý dùng chung tỉnh Lâm Đồng; phát triển Cổng dữ liệu mở tỉnh Lâm Đồng.

+ Chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số.

1.3. Điều hành tài chính - ngân sách linh hoạt, hiệu quả, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương

Ban hành, triển khai thực hiện các đề án sau:

- Đề án tăng thu, cơ cấu lại chi ngân sách trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.
- Đề án cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Lâm Đồng.

2. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông các điểm nghẽn; huy động tối đa nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính; phát triển các thành phần kinh tế, đưa kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng nhất trong nền kinh tế của tỉnh

Ban hành, triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch, chính sách sau:

- Kế hoạch cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh giai đoạn 2026 - 2030.

- Đề án sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 đối với các công ty lâm nghiệp.

- Chương trình xúc tiến đầu tư; xây dựng tiêu chí, danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất.

- Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đến năm 2030.

- Nghiên cứu xây dựng, kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách đặc thù phát triển kinh tế - xã hội đặc khu Phú Quý, nhất là trong lĩnh vực năng lượng, tài nguyên nước, dịch vụ hậu cần nghề cá.

2.2. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông các điểm nghẽn

Ban hành Kế hoạch thực hiện tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các dự án đầu tư, nhất là các dự án đầu tư theo phương thức công tư, các dự án năng lượng tái tạo, đô thị, thương mại - dịch vụ...

2.3. Huy động tối đa nguồn lực, tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông quan trọng, kết nối liên vùng, hạ tầng đô thị

- Ban hành, triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy và các đề án, kế hoạch sau:

+ Nghị quyết về huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đến năm 2030.

+ Kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình, dự án trọng điểm giai đoạn 2026 - 2030.

- + Kế hoạch đầu tư tạo quỹ đất sạch trên địa bàn tỉnh.
- + Đề án xây dựng Trung tâm hành chính - chính trị mới tỉnh Lâm Đồng.
- Hoàn thành bàn giao mặt bằng Dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam.
- Hoàn thành các tuyến đường bộ: cao tốc Dầu Giây - Liên Khương đoạn Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương; cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa - Chơn Thành; Quốc lộ 27, Quốc lộ 28, Quốc lộ 55, tuyến đường động lực Gia Nghĩa - Bảo Lâm; đường ven biển quốc gia. Thu hút đầu tư dự án cao tốc Phan Thiết - Gia Nghĩa.

- Mở mới các đường bay quốc tế, nội địa đến Cảng hàng không Liên Khương; vận hành Cảng hàng không Phan Thiết (hạng mục hàng không dân dụng).

3. Hoàn thiện, đồng bộ hệ thống quy hoạch; tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu

Ban hành, triển khai thực hiện các quy hoạch, đề án, kế hoạch, chính sách sau:

- Lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị, nông thôn, khu chức năng, các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành, quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

- Chương trình phát triển đô thị, chương trình phát triển nhà ở.

- Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đất đai.

- Đề án bảo tồn và sử dụng bền vững quỹ gen tỉnh Lâm Đồng.

- Kế hoạch bảo vệ môi trường giai đoạn 2026 - 2030.

4. Phát triển văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội

4.1. Về phát triển giáo dục và đào tạo

- Ban hành, triển khai thực hiện các chương trình, đề án, chính sách sau:

- + Chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- + Đề án phát triển, thu hút, trọng dụng nhân tài làm việc tại tỉnh.

- + Chính sách học bổng khuyến khích học sinh, sinh viên theo học các ngành khoa học, kỹ thuật, công nghệ cao.

- Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035.

4.2. Về phát triển văn hóa, thể dục thể thao

- Ban hành, triển khai thực hiện các đề án sau:

- + Đề án phát triển thể lực, tầm vóc trẻ em tỉnh Lâm Đồng.

+ Đề án bảo tồn các giá trị văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo tồn giá trị di sản văn hóa tiêu biểu quốc gia, quốc tế.

+ Đề án chuẩn mực văn hóa, gia đình con người Lâm Đồng gắn với hệ giá trị văn hóa, gia đình và con người Việt Nam thời kỳ mới.

- Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035.

4.3. Về y tế

- Ban hành, triển khai thực hiện các chương trình, chính sách sau:

+ Chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

+ Chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút và đãi ngộ nguồn nhân lực y tế.

+ Chính sách hỗ trợ miễn, giảm chi phí cho một số đối tượng chính sách, người nghèo, người yếu thế trong khám, chữa bệnh.

- Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035.

4.4. Về an sinh xã hội

Ban hành, triển khai thực hiện các kế hoạch sau:

- Kế hoạch về phát triển nhà ở xã hội.

- Kế hoạch thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế toàn tỉnh.

4.5. Công tác dân tộc, tôn giáo

- Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Ban hành, triển khai thực hiện Đề án vận động tổ chức, tín đồ tôn giáo đồng hành cùng dân tộc, xây dựng cuộc sống “tốt đời đẹp đạo”.

5. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại

- Ban hành, triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; phấn đấu đến năm 2030, đạt mục tiêu tỉnh không ma túy.

6. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

6.1. Về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Ban hành, triển khai thực hiện đề án, kế hoạch sau:

- Kế hoạch đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Đề án nâng cao chất lượng báo chí, truyền thông về xây dựng Đảng, tăng cường kiểm soát thông tin trên không gian mạng.

6.2. Về tổ chức, cán bộ

Ban hành, triển khai thực hiện các đề án sau:

- Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, quản lý các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

- Đề án nâng cao chất lượng, năng lực đội ngũ cán bộ trẻ, nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Đề án tinh giản biên chế gắn với tuyển dụng cán bộ, công chức ngang tầm nhiệm vụ.

6.3. Về kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Ban hành, triển khai thực hiện đề án, kế hoạch sau:

- + Đề án nâng cao chất lượng công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo trên địa bàn tỉnh.

- + Kế hoạch tuyên truyền văn hóa liêm chính, tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Nghiên cứu, ban hành Sổ tay nghiệp vụ kiểm tra công tác Đảng.

6.4. Về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng

Ban hành, triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số trong cơ quan Đảng và ngành Kiểm tra Đảng.

6.5. Về hoạt động chính quyền

Ban hành, triển khai thực hiện đề án, kế hoạch sau:

- Đề án nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân 2 cấp.

- Kế hoạch triển khai phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

6.6. Về công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Quy chế công tác dân vận trong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo nghiên cứu, rà soát các giải pháp huy động các nguồn lực, động lực mới cho tăng trưởng; tổ chức cụ thể hóa, triển khai thực hiện kịp thời, linh hoạt, hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu ngành, lĩnh vực, chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế của địa phương.

3. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách.

4. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh, các cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo định kỳ hằng năm. Xây dựng nền tảng số tổng hợp để theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình hành động theo thời gian thực; tích hợp dữ liệu liên ngành, cơ chế cảnh báo sớm các nhiệm vụ chậm tiến độ hoặc thiếu nguồn lực.

5. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh quyết định việc điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình hành động để phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển tỉnh.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (*báo cáo*),
- Các ban Đảng TW, Văn phòng TW Đảng,
- Thường trực HĐND tỉnh,
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Y Thanh Hà Niê Kdăm



PHỤ LỤC 1

Chỉ tiêu chủ yếu của tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030

1. Về phát triển kinh tế

(1) Phân đầu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2025 - 2030 khoảng 10 - 10,5%; trong đó khu vực nông, lâm và thủy sản tăng 5 - 5,5%/năm; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 14,5 - 15,5%/năm; khu vực dịch vụ tăng 11 - 11,5%/năm.

(2) Đến năm 2030, tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 28,5 - 29%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 32 - 33%; khu vực dịch vụ chiếm 39 - 40% trong giá trị tăng thêm. Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP chiếm 25 - 30%.

(3) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt 6,5 - 7,5%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt từ 6.700 - 7.500 USD; tổng vốn đầu tư toàn xã hội chiếm 35 - 40% GRDP.

(4) Đến năm 2030, số lượng doanh nghiệp đang hoạt động khoảng 33.000 doanh nghiệp; kinh tế khu vực tư nhân đóng góp 78% trong GRDP. Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân 11,5%/năm.

(5) Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn giai đoạn 2026 - 2030 tăng bình quân 10 - 11%/năm.

2. Về phát triển xã hội

(6) Chỉ số phát triển con người (HDI) phân đầu đạt khoảng 0,75; tuổi thọ bình quân đạt 75,5 tuổi, trong đó thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

(7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo bằng các hình thức đạt 89%, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 35 - 40%.

(8) Phân đầu đến năm 2030 (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030) cơ bản không còn hộ nghèo.

(9) Đạt 32 giường bệnh/10.000 dân và 11 bác sĩ/10.000 dân; tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân trên 95%, phân đầu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân đạt 1,0%/năm.

(10) Đến năm 2030, tỉnh Lâm Đồng có ít nhất 92 xã được công nhận xã nông thôn mới; 41 xã nông thôn mới nâng cao; 10 xã nông thôn mới kiểu mẫu.

(11) Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 73 - 75%.

(12) Đến năm 2030, có 95% số hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa; 98% thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa; 20% xã, phường, đặc khu tiêu biểu.

3. Về môi trường, đô thị

(13) Đến năm 2030, tỷ lệ xử lý và tái sử dụng nước thải ra môi trường đạt khoảng 65 - 70%; tỷ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt khoảng 98%.

(14) Đến năm 2030, tỷ lệ người dân đô thị sử dụng nước sạch đạt trên 87%, sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%. Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 65%, sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%.

(15) Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2030 đạt trên 50%.

(16) Đến năm 2030, tỷ lệ chất thải khu công nghiệp được thu gom, xử lý đạt chuẩn đạt 100%; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn ở đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 95%, ở nông thôn đạt 90%.

(17) Đến năm 2030, tỷ lệ nước thải từ các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các bệnh viện được xử lý đạt tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường đạt 100%.

(18) Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đến năm 2030 đạt 100%.

(19) Tỷ lệ che phủ rừng năm 2030 đạt trên 46,2%.

4. Về công tác xây dựng Đảng

(20) Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(21) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2025 - 2030 đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên.



PHỤ LỤC 2

Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án quan trọng nhiệm kỳ 2025 - 2030

STT	Nhiệm vụ, đề án, công trình	Thời gian hoàn thành	Cấp ủy chủ trì lãnh đạo	Cấp ủy phối hợp	Ghi chú
1	Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng với khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo là động lực chính phát triển nhanh, bền vững				
1.1	Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy tăng trưởng xanh và phát triển bền vững				
1.1.1	Phát triển nông nghiệp, nông thôn hiện đại, bền vững				
-	Nghị quyết về phát triển nông nghiệp, nông thôn hiện đại, bền vững đến năm 2030	2025 - 2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án xây dựng đảo Phú Quý thành trung tâm khai thác, dịch vụ hậu cần nghề cá, kết hợp tìm kiếm cứu nạn trên biển	2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Thực hiện theo Đề án của Bộ NNMT
-	Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn tạo, nhân giống cây trồng, vật nuôi mới, có hiệu quả kinh tế cao trên địa bàn tỉnh	2025 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026 - 2035	2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
1.1.2	Phát triển mạnh công nghiệp, với công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp năng lượng sạch là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế				
-	Chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	2025	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Nghị quyết về phát triển công nghiệp đến năm 2030	2025 - 2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Phát triển các dự án điện theo Quy hoạch điện VIII (điều chỉnh); thí điểm triển khai điện gió ngoài khơi, gắn với sản xuất hydrogen, amoniac “xanh”	2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	

STT	Nhiệm vụ, đề án, công trình	Thời gian hoàn thành	Cấp ủy chủ trì lãnh đạo	Cấp ủy phối hợp	Ghi chú
-	Hoàn thành bàn giao mặt bằng Trung tâm điện lực Sơn Mỹ (dự án điện khí LNG BOT Sơn Mỹ 1, Sơn Mỹ 2, Kho cảng LNG Sơn Mỹ)	2027	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
1.1.3	<i>Phát triển dịch vụ, du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh</i>				
-	Nghị quyết về phát triển du lịch đến năm 2030	2025 - 2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông đến năm 2030	2025 - 2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Thu hút đầu tư các dự án tổ hợp đô thị - thương mại - dịch vụ - du lịch, khu nghỉ dưỡng cao cấp gắn với dịch vụ vui chơi giải trí, thương mại, dịch vụ, thể thao, văn hóa, MICE; các trung tâm thương mại - dịch vụ, logistics	2025 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
1.1.4	<i>Phát triển bền vững kinh tế biển, kinh tế rừng</i>				
-	Đề án thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam tỉnh	2026 - 2027	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Cơ chế tham gia thị trường tín chỉ carbon rừng	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
1.2	<i>Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</i>				
-	Đề án thành lập Khu công nghệ cao tỉnh	2026 - 2027	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án xây dựng đô thị thông minh tỉnh Lâm Đồng; hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của tỉnh (IOC)	2026 - 2027	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Dự án Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu không gian địa lý dùng chung tỉnh Lâm Đồng; phát triển Cổng dữ liệu mở tỉnh Lâm Đồng	2025 - 2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc trên địa bàn tỉnh	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	

STT	Nhiệm vụ, đề án, công trình	Thời gian hoàn thành	Cấp ủy chủ trì lãnh đạo	Cấp ủy phối hợp	Ghi chú
1.3	<i>Điều hành tài chính - ngân sách linh hoạt, hiệu quả, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương</i>				
-	Đề án tăng thu, cơ cấu lại chi ngân sách trên địa bàn tỉnh đến năm 2030	2026 - 2027	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Lâm Đồng	2026 - 2027	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
2	<i>Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông các điểm nghẽn; huy động tối đa nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội</i>				
2.1	<i>Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính; phát triển các thành phần kinh tế, đưa kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng nhất trong nền kinh tế của tỉnh</i>				
-	Kế hoạch cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh giai đoạn 2026 - 2030	2025	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 đối với các công ty lâm nghiệp	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Chương trình xúc tiến đầu tư; xây dựng tiêu chí, danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đến năm 2030	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Nghiên cứu xây dựng, kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách đặc thù phát triển kinh tế - xã hội đặc khu Phú Quý, nhất là trong lĩnh vực năng lượng, tài nguyên nước, dịch vụ hậu cần nghề cá	2026 - 2027	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
2.2	<i>Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông các điểm nghẽn</i>				
-	Kế hoạch thực hiện tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các dự án đầu tư, nhất là các dự án đầu tư theo phương thức công tư, các dự án năng lượng tái tạo, đô thị, thương mại - dịch vụ...	2025 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
2.3	<i>Huy động tối đa nguồn lực, tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông quan trọng, kết nối liên vùng, hạ tầng đô thị</i>				

STT	Nhiệm vụ, đề án, công trình	Thời gian hoàn thành	Cấp ủy chủ trì lãnh đạo	Cấp ủy phối hợp	Ghi chú
-	Nghị quyết về huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đến năm 2030	2025 - 2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình, dự án trọng điểm giai đoạn 2026 - 2030	2025	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Kế hoạch đầu tư tạo quỹ đất sạch trên địa bàn tỉnh	2025 - 2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án xây dựng Trung tâm hành chính - chính trị mới tỉnh Lâm Đồng	2025 - 2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Hoàn thành bàn giao mặt bằng Dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Hoàn thành các tuyến đường bộ: cao tốc Dầu Giây - Liên Khương đoạn Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương; cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa - Chơn Thành; Quốc lộ 27, Quốc lộ 28, Quốc lộ 55, tuyến đường động lực Gia Nghĩa - Bảo Lâm; đường ven biển quốc gia. Thu hút đầu tư dự án cao tốc Phan Thiết - Gia Nghĩa	2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Mở mới các đường bay quốc tế, nội địa đến Cảng hàng không Liên Khương; vận hành Cảng hàng không Phan Thiết (hạng mục hàng không dân dụng)	2026 - 2027	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
3	Hoàn thiện, đồng bộ hệ thống quy hoạch; tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu				
-	Lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị, nông thôn, khu chức năng, các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành, quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Chương trình phát triển đô thị, chương trình phát triển nhà ở	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đất đai	2025 - 2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	

STT	Nhiệm vụ, đề án, công trình	Thời gian hoàn thành	Cấp ủy chủ trì lãnh đạo	Cấp ủy phối hợp	Ghi chú
-	Đề án bảo tồn và sử dụng bền vững quỹ gen tỉnh Lâm Đồng	2025 - 2027	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Kế hoạch bảo vệ môi trường giai đoạn 2026 - 2030	2025 - 2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
4	Phát triển văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội				
4.1	Về phát triển giáo dục và đào tạo				
-	Chương trình hành động về triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án phát triển, thu hút, trọng dụng nhân tài làm việc tại tỉnh	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Chính sách học bổng khuyến khích học sinh, sinh viên theo học các ngành khoa học, kỹ thuật, công nghệ cao	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035	2026 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
4.2	Về phát triển văn hóa, thể dục thể thao				
-	Đề án phát triển thể lực, tầm vóc trẻ em tỉnh Lâm Đồng	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án bảo tồn các giá trị văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo tồn giá trị di sản văn hóa tiêu biểu quốc gia, quốc tế	2026 - 2027	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án chuẩn mực văn hóa, gia đình con người Lâm Đồng gắn với hệ giá trị văn hóa, gia đình và con người Việt Nam thời kỳ mới	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035	2025 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
4.3	Về y tế				
-	Chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và	2026	Đảng ủy	Các đảng ủy trực	

STT	Nhiệm vụ, đề án, công trình	Thời gian hoàn thành	Cấp ủy chủ trì lãnh đạo	Cấp ủy phối hợp	Ghi chú
	nâng cao sức khỏe Nhân dân		UBND tỉnh	thuộc Tỉnh ủy	
-	Chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút và đãi ngộ nguồn nhân lực y tế	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Chính sách hỗ trợ miễn, giảm chi phí cho một số đối tượng chính sách, người nghèo, người yếu thế trong khám, chữa bệnh	2026	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035	2026 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
4.4	Về an sinh xã hội				
-	Kế hoạch về phát triển nhà ở xã hội	2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Kế hoạch thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế toàn tỉnh	2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
4.5	Công tác dân tộc, tôn giáo				
-	Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	2025 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án vận động tổ chức, tín đồ tôn giáo đồng hành cùng dân tộc, xây dựng cuộc sống “tốt đời đẹp đạo”	2026	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
5	Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại				
-	Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh	2025 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; phấn đấu đến năm 2030, đạt mục tiêu tỉnh không ma túy	2025 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
6	Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả				
6.1	Về chính trị, tư tưởng, đạo đức				

STT	Nhiệm vụ, đề án, công trình	Thời gian hoàn thành	Cấp ủy chủ trì lãnh đạo	Cấp ủy phối hợp	Ghi chú
-	Kế hoạch đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh	2025	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các ban của Tỉnh ủy; Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án nâng cao chất lượng báo chí, truyền thông về xây dựng Đảng, tăng cường kiểm soát thông tin trên không gian mạng	2026	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các ban của Tỉnh ủy; Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
6.2	<i>Về tổ chức, cán bộ</i>				
-	Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, quản lý các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới	2026	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban của Tỉnh ủy; Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án nâng cao chất lượng, năng lực đội ngũ cán bộ trẻ, nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2030	2026	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban của Tỉnh ủy; Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Đề án tinh giản biên chế gắn với tuyển dụng cán bộ, công chức ngang tầm nhiệm vụ	2026	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban của Tỉnh ủy; Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
6.3	<i>Về kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực</i>				
-	Đề án nâng cao chất lượng công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo trên địa bàn tỉnh	2025 - 2026	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các ban của Tỉnh ủy; Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Kế hoạch tuyên truyền văn hóa liêm chính, tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức	2025	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các ban của Tỉnh ủy; Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
-	Nghiên cứu, ban hành Sổ tay nghiệp vụ kiểm tra công tác Đảng	2025 - 2026	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các ban của Tỉnh ủy; Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
6.4	<i>Về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng</i>				

STT	Nhiệm vụ, đề án, công trình	Thời gian hoàn thành	Cấp ủy chủ trì lãnh đạo	Cấp ủy phối hợp	Ghi chú
-	Đề án chuyển đổi số trong cơ quan Đảng và ngành Kiểm tra Đảng	2025	Văn phòng Tỉnh ủy	Các ban của Tỉnh ủy; Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	
6.5	<i>Về hoạt động chính quyền</i>				
-	Đề án nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân 2 cấp	2025	Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh	Đảng ủy các xã, phường, đặc khu	
-	Kế hoạch triển khai phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ	2025 - 2026	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh	
6.6	<i>Về công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội</i>				
-	Kế hoạch thực hiện Quy chế công tác dân vận trong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh	2026	Đảng ủy Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	